

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: **9536**/KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày **22** tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg
ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ**

Thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA), Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định EVFTA trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025, với các nội dung như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ, SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Cơ sở pháp lý

- Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) ký kết ngày 30/6/2019 và chính thức có hiệu lực ngày 01/8/2020.

- Nghị quyết số 102/2020/QH14 ngày 08/6/2020 của Quốc hội về việc phê chuẩn Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA).

- Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA).

2. Sự cần thiết phải xây dựng kế hoạch

Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) ký kết ngày 30/6/2019 và chính thức có hiệu lực ngày 01/8/2020. Hiệp định EVFTA có mức độ cam kết sâu, rộng trong nhiều lĩnh vực. Tham gia vào EVFTA dự kiến sẽ mang lại nhiều cơ hội trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, giúp cho Việt Nam nói chung và tỉnh Đắk Lắk nói riêng trong việc tham gia chuỗi giá trị mới toàn cầu và tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế... Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn có nhiều khó khăn, thách thức đặt ra đối với doanh nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước và người dân khi thực thi Hiệp định EVFTA, vì vậy cần phải có nhiệm vụ trọng tâm, đồng bộ để thống nhất triển khai thực hiện trên toàn tỉnh có tính khả thi, hiệu quả mà Hiệp định EVFTA mang lại.

II. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG, PHẠM VI, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Mục tiêu, yêu cầu

a) Mục tiêu

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ và có hiệu quả Hiệp định EVFTA và Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (Hiệp định EVFTA).

- Xây dựng nội dung, nhiệm vụ, kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA phù hợp với điều kiện và tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, UBND các cấp và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh để triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA đảm bảo thống nhất, đồng bộ và có hiệu quả.

b) Yêu cầu

- Đảm bảo thực hiện đúng theo sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức triển khai thi hành Hiệp định EVFTA.

- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm cho từng đơn vị. Phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh trong việc triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

- Trong quá trình thực hiện Hiệp định EVFTA phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn đảm bảo hiệu quả của việc triển khai thi hành Hiệp định.

2. Đối tượng áp dụng

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh;

- UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh;

- Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

3. Phạm vi áp dụng: Trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

4. Lộ trình thực hiện:

Từ năm 2020 đến năm 2025, theo 02 giai đoạn, cụ thể:

a) Giai đoạn 1 (năm 2020)

- Tập trung rà soát và hoàn thành việc ban hành các văn bản cần thiết để thực hiện Hiệp định EVFTA trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức quán triệt việc thực hiện Hiệp định EVFTA, đặc biệt tập trung vào các nội dung có tính chuyên sâu, cần thiết đối với các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nắm bắt thông tin thị trường các nước trong Liên minh châu Âu (EU), tăng cường triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại và các chương trình kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp để khai thác lợi thế từ Hiệp định EVFTA.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2021 đến năm 2025)

- Tiếp tục triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA và các văn bản chỉ đạo của Trung ương.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả trong đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm việc tại các sở, ban, ngành, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về Hiệp định EVFTA.

- Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, các ngành hàng chủ lực, có tiềm năng thế mạnh của tỉnh. Tăng cường hoạt động kết nối doanh nghiệp thông qua hợp tác giữa tỉnh Đắk Lắk và các địa phương trong nước và thông qua các cơ quan đại diện Việt Nam tại các nước EU.

- Đẩy mạnh việc đào tạo nghề theo nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp; chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Tiếp tục triển khai các chính sách an sinh xã hội, tăng cường công tác bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về EVFTA và thị trường của các nước EU

Giao Sở Công Thương đảm nhiệm vai trò đầu mối, phối hợp các đơn vị liên quan thông tin về Hiệp định EVFTA của tỉnh; chủ động liên hệ thường xuyên và chặt chẽ với cơ quan đầu mối thông tin của Bộ Công Thương để thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tăng cường phổ biến về EVFTA cho các đối tượng có liên quan, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, in ấn các ấn phẩm, tài liệu, các lớp tập huấn, hội thảo ..., nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định EVFTA.

- Chú trọng tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như thương mại, đầu tư, dịch vụ, hải quan, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, nông, lâm, ngư nghiệp, lao động, môi trường và doanh nghiệp về các quy định và cam kết của EVFTA theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể, bảo đảm các doanh nghiệp cũng như các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

- Tiếp nhận và cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

- Thường xuyên cập nhật, cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất, nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại đầu tư để các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý

xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước EU.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

Các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả:

- Các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia Hiệp định EVFTA.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và tỉnh có liên quan đến lĩnh vực đầu tư, tài chính, thương mại, lao động, khoa học - công nghệ ... kịp thời đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với các quy định của Hiệp định EVFTA.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư, kinh doanh tại tỉnh.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), đảm bảo môi trường đầu tư, kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch và tạo thuận lợi cho các thành phần kinh tế; tạo điều kiện để thu hút đầu tư nước ngoài, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh phù hợp với lộ trình cam kết của Hiệp định EVFTA.

- Các sở, ban, ngành, đơn vị tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển doanh nghiệp, phát triển các ngành, lĩnh vực của tỉnh; đồng thời, tích cực phối hợp xây dựng và thực thi các chương trình, đề án, giải pháp theo lĩnh vực quản lý do các bộ, ngành Trung ương triển khai hỗ trợ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp (đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ), hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

- Phát triển các sản phẩm, ngành hàng có thế mạnh của tỉnh gắn kết với chiến lược phát triển thương hiệu quốc gia nhằm đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu có chiều sâu, hiệu quả và bền vững, phát huy tối đa lợi thế của tỉnh. Tận dụng tốt các quy định quốc tế về chỉ dẫn địa lý, nguồn gốc xuất xứ, đăng ký bản quyền, thương hiệu để bảo vệ doanh nghiệp và sản phẩm của tỉnh trong các hoạt động thương mại quốc tế.

- Tiếp tục hỗ trợ và kêu gọi các thành phần kinh tế đầu tư vào ngành công nghiệp chế biến nông sản có thế mạnh của tỉnh như cà phê, hồ tiêu, cao su, các loại cây ăn quả (sầu riêng, bơ, cây có múi)..., đầu tư vào ngành chăn nuôi và chế biến súc sản; sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng cao, giá trị xuất khẩu lớn, có lợi thế cạnh tranh, sử dụng công nghệ cao. Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu; đẩy mạnh việc triển khai Chương trình

mỗi xã một sản phẩm OCOP.

- Đẩy mạnh việc đào tạo nghề theo nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp; chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính...

- Tăng cường các hoạt động kết nối doanh nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp trong tỉnh, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng sản phẩm.

4. Chủ trương, chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

- Triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp; thực hiện Bộ Luật Lao động năm 2019, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Việc làm, Luật An toàn vệ sinh lao động và các văn bản liên quan về điều chỉnh các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

- Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước trong việc thành lập và hoạt động các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp theo quy định pháp luật Việt Nam và phù hợp với các nguyên tắc của tổ chức lao động Quốc tế (ILO).

- Tiếp tục nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các Điều ước quốc tế nói chung, Hiệp định EVFTA nói riêng. Tập trung hỗ trợ người lao động bị mất việc làm hoặc có nguy cơ mất việc làm tại các doanh nghiệp bị yếu thế, không trụ vững trong quá trình cạnh tranh trên thị trường thông qua hỗ trợ dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm.

- Triển khai hiệu quả Hiệp định đối tác tự nguyện giữa nước CHXHCN Việt Nam và Liên minh Châu Âu về thực thi Luật Lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản (VPA/FLEGT) trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, dữ liệu, quan trắc tự động để quản lý môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Nguồn Ngân sách Nhà nước, nguồn tài trợ và nguồn huy động hợp pháp khác.

- Về nguồn kinh phí nhà nước: Hàng năm các sở, ngành, địa phương liên quan có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí thực hiện gửi Sở Tài chính tổng hợp. Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu báo cáo UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo trình tự, thủ tục quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được phân công, yêu cầu các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện hoặc lồng ghép vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ; định kỳ hàng năm (trước ngày 30/11) báo cáo kết quả triển khai thực hiện và đề xuất, kiến nghị về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Giao cho Sở Công Thương là đơn vị chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định. / *Tu*

Nơi nhận

- Bộ Công Thương (b/c);
- TTTU; TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KT (ThN_25b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà

Phụ lục**MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH EVFTA**(Kèm theo Kế hoạch số **9536** /KH-UBND ngày **22** /10/2020 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước đối tác EVFTA			
1.1	Tổ chức phổ biến, tập huấn chuyên sâu về Hiệp định EVFTA tới các cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp	Năm 2020; 2021-2025
1.2	Thiết lập đầu mối thông tin về EVFTA tại Sở Công Thương để cung cấp thông tin, hướng dẫn các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quý IV/2020
1.3	Tăng cường xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin về thị trường xuất khẩu, thị trường trong nước; hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp khi tham gia các hoạt động xuất nhập khẩu tại thị trường các nước thành viên tham gia Hiệp định EVFTA.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
2	Xây dựng pháp luật, thể chế			
2.1	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Tư pháp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành có liên quan đến Hiệp định EVFTA; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo phù hợp với Hiệp định EVFTA.	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Sở Tư pháp	Hàng năm
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực			
3.1	Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch nhằm hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh các ngành hành chủ lực của tỉnh; doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ phù hợp với cam kết quốc tế, tối ưu hóa lợi ích mang lại từ	Các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các doanh nghiệp	Hàng năm

	Hiệp định EVFTA.			
3.2	Xây dựng, triển khai trình xúc tiến thương mại và phát triển thị trường cho các mặt hàng xuất khẩu có tiềm năng và lợi thế của tỉnh vào các nước EVFTA.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan	Hàng năm
3.3	Tăng cường hoạt động xúc tiến đầu tư, tìm kiếm, mời gọi đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, chế biến hàng xuất khẩu có công nghệ tiên tiến, tạo ra sản phẩm mới mang lại giá trị gia tăng cao; Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	2020-2025
3.4	Triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử, kinh tế số; thúc đẩy giao dịch thương mại điện tử trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa với các nước thành viên EVFTA	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp	2021-2025
3.5	Nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý và cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm đáp ứng các yêu cầu mới của Hiệp định EVFTA.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	2021-2025
3.6	Thúc đẩy việc đổi mới công nghệ và nâng cao trình độ công nghệ, kích cầu thị trường khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	2021-2025
3.7	Đẩy mạnh quá trình tái cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn; Tổ chức lại sản xuất theo hướng bền vững, tạo chuỗi giá trị cho các mặt hàng nông sản của tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	2021-2025
4	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp			
4.1	Tổ chức triển khai, tuyên truyền kịp thời các quy định của pháp luật về lao động, nhất là Bộ Luật lao động sửa đổi năm 2019, Luật An toàn vệ sinh lao động, Luật bảo hiểm xã hội, Luật việc làm và các văn bản mới.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	2021-2025
4.2	Chỉ đạo, định hướng, tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao chất lượng đào tạo, chú trọng đào tạo các ngành, nghề kỹ thuật - công nghệ, các ngành nghề doanh nghiệp có nhu cầu; thực hiện đào tạo theo đơn đặt	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	2021-2025

	hàng của doanh nghiệp, gắn đào tạo giải quyết việc làm cho người lao động. Thường xuyên tổ chức các hoạt động tư vấn, định hướng nghề nghiệp; phiên giao dịch việc làm; kết nối thông tin cung, cầu lao động kịp thời, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động			
5 Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững				
5.1	Triển khai đồng bộ, có hiệu quả chính sách an sinh xã hội; đặc biệt là chính sách hỗ trợ người lao động bị mất việc làm hoặc có nguy cơ mất việc làm tại các doanh nghiệp nhỏ trong quá trình cạnh tranh trên thị trường.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	2021-2025
5.2	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học; ứng dụng công nghệ thông tin, dữ liệu, quan trắc tự động để quản lý môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	2021-2025

